

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Bản án số: 41/2024/HS-ST
Ngày: 25/6/2024

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Đoàn Văn Lược;
- Ông Đồng Thanh Bình.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trường Phúc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Võ Hữu Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 42/2024/TLST-HS, ngày 02 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2024/QĐXXST-HS, ngày 11 tháng 3 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 18/2024/QĐ-HS ngày 11 tháng 4 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 21/2024/QĐ-HS ngày 26 tháng 4 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Hà Quốc K (tên gọi khác: Không), sinh năm 2000, tại Quảng Nam. Nơi cư trú: Tổ E, ấp B, xã B, huyện B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; cha: Không rõ, mẹ là bà Hà Thị L, sinh năm 1968. Bị cáo có 01 chị sinh năm 1994. Bị cáo chưa có vợ, con.

Nhân thân: Ngày 26/12/2023, bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm 09 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất vũ khí quân dụng theo Bản án hình sự sơ thẩm số 61/2023/HS-ST. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 29/3/2023 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

2. Lê Ngọc T (tên gọi khác: Không), sinh năm 1991 tại Bình Dương. Nơi cư trú: Ấp B, xã B, huyện B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Ngọc T1, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1966. Bị cáo có 03 người em, người lớn nhất sinh năm 1993, người nhỏ nhất sinh năm 2004. Bị cáo có vợ là La Thị Ngọc Á, sinh năm 1996; có 01 con sinh năm 2015.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 19/9/2021, bị UBND xã B xử phạt 2.500.000 đồng về hành vi xâm hại sức khỏe người khác theo Quyết định số 1242/QĐXPHC. Bị cáo chấp hành xong ngày 26/01/2024.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 26/01/2024 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Lê Ngọc Q, sinh năm 1993, nơi cư trú: Ấp B, xã B, huyện B, tỉnh Bình Dương; Có mặt.

- Lâm Minh H1, sinh năm 1994, nơi cư trú: Ấp M, xã B, huyện B, tỉnh Bình Dương; Có đơn xin vắng mặt.

- Nguyễn Bá C, sinh năm 1991, nơi cư trú: Ấp M, xã B, huyện B, tỉnh Bình Dương; Có đơn xin vắng mặt.

Người bào chữa cho các bị cáo Hà Quốc K và Lê Ngọc T có ông Nguyễn Tuấn S – Luật sư – Đoàn Luật sư tỉnh B. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hà Quốc K và Lê Ngọc T là bạn bè quen biết với nhau. Khoảng 13 giờ ngày 29/3/2023, T nhờ Nguyễn Bá C chở T đến nhà K tại ấp B, xã B, huyện B để kêu Lê Ngọc Q là em ruột của T đi về nhà nhưng không gặp được Q.

Khi đến nhà K, T nhìn thấy có bộ dụng cụ sử dụng ma túy trên bàn nên T hỏi K có ma túy không. Do đã hết ma túy nên K nhờ T đặt mua 300.000 đồng ma túy thì T đồng ý. Sau đó, T gọi điện thoại cho người tên V (không rõ nhân thân, lai lịch) để mua 300.000 đồng ma túy và hẹn giao, nhận ma túy tại khu vực cầu B thuộc xã B, huyện B. Sau khi đặt mua ma túy của V, T kêu K đi đến điểm hẹn để nhận ma túy. K mượn xe mô tô (không rõ biển số) của C để đi lấy ma túy nhưng K không nói cho C biết đi đâu. Trước khi đi lấy ma túy, K kêu T ở nhà làm cái nỏ thủy tinh để sử dụng ma túy; T đồng ý và lấy 01 ống thủy tinh làm thành 01 cái nỏ. Sau khi lấy ma túy về, K lấy 01 túi nylon (chứa ma túy) đổ một phần ma túy vào nỏ thủy tinh để sử dụng cùng với T; C ngồi chơi nhưng không sử dụng ma túy. Một lúc sau T kêu C chở T đi công việc. Khi T và C đi thì Q đi bộ đến nhà K; Q nhìn thấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy mà K và T sử dụng trước đó để dưới sàn, bên trong còn ma túy nên đã tự ý lấy sử dụng, K thấy nhưng không nói gì. Sử dụng ma túy xong, Q đi vào phòng ngủ của K để chơi game. Sau khi đi công việc xong, C chở T quay lại nhà K, T vào nhà K còn C điều khiển xe đi về.

Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, Lâm Minh H1 đến nhà của K để sử dụng ma túy. Khi đến nhà K, H1 nhìn thấy ma túy bên trong dụng cụ còn ít nên kêu K lấy thêm ma túy để H1 sử dụng. K lấy số ma túy còn lại (sử dụng trước đó với T) đổ vào nỏ thủy tinh rồi K, H1 và T cùng tiếp tục sử dụng. Sử dụng ma túy được một lúc thì T đi về nhà, K và H1 ở lại chơi game. Đến khoảng 21 giờ 40 phút cùng ngày, Công an xã B tiến hành kiểm tra, bắt quả tang Hà Quốc K, Lâm Minh H1 và Lê Ngọc Q về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Tang vật thu giữ gồm:

- 01 bịch nylon miệng kéo dính bên trong chứa chất tinh thể màu trắng;
- 01 bịch nylon miệng kéo dính bên trong chứa chất tinh thể màu trắng;
- 01 ống thủy tinh được uốn cong thối phồng một đầu, bên trong có chứa chất tinh thể màu nâu trắng;
- 10 ống thủy tinh rỗng có lỗ hai đầu;
- 10 bịch nylon miệng kéo dính chưa qua sử dụng;
- 01 bật lửa đã qua sử dụng;
- 01 chai nhựa, nắp chai bị đục 02 lỗ tròn, 01 ống hút nhựa màu xanh đã qua sử dụng;
- 01 cân điện tử hình dạng chuột máy tính màu đen trên nắp có chữ Mouse S1;
- 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1280 của Hà Quốc K;

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung galaxy A12, màu xanh của Hà Quốc K.
Tại bản kết luận giám định số 177/KL-KTHS(MT) ngày 07/4/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh B kết luận:

- Mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng/ trọng lượng: 0,0231 gam (M1-1); 0,0518 gam (M1-2).

- Mẫu tinh thể gửi giám định có khối lượng/ trọng lượng: 7,8295 gam (M2), tìm không thấy các tiền chất và các chất ma túy nằm trong danh mục quản lý của Chính phủ.

- Đối với 02 bì thư được niêm phong chứa chất ma túy sau giám định. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đang tạm giữ. Đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 ống thủy tinh được uốn cong thổi phồng một đầu, 10 ống thủy tinh rỗng có lỗ hai đầu, 10 túi nylon miệng kéo dính chưa qua sử dụng, 01 bật lửa đã qua sử dụng, 01 chai nhựa (nắp chai bị đục 02 lỗ tròn), 01 ống hút nhựa màu xanh đã qua sử dụng, 01 cân điện tử hình dạng chuột máy tính màu đen trên nắp có chữ Mouse Scale. Đây là những đồ vật các đối tượng sử dụng cho mục đích sử dụng trái phép chất ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đang tạm giữ.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1280 của Hà Quốc K và 01 điện thoại di động hiệu Samsung galaxy A12, màu xanh của Hà Quốc K. Đây là tài sản cá nhân của K không liên quan đến hành vi phạm tội của K. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đang tạm giữ.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Oppo của Lê Ngọc T sử dụng để liên lạc đặt mua ma túy. Sau khi phạm tội thì T đã làm mất ở đâu không rõ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B không thu giữ được.

- Đối với 01 chiếc xe mô tô (Không rõ biển số) của Nguyễn Bá C cho K mượn để lấy ma túy C không biết nhưng sau đó C đã bán ve chai cho ai ở đâu không nhớ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B không thu giữ được và một số vật chứng khác đã được giải quyết, xử lý trong Bản án hình sự sơ thẩm số 61/2023/HS-ST ngày 26/12/2023 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đã có hiệu lực pháp luật.

Bản cáo trạng số 31/CT-VKS-BTU ngày 13/3/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Hà Quốc K và Lê Ngọc T về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và trong bản luận tội đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Điều 38, Điều 58, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 tuyên bố bị cáo Hà Quốc K và Lê Ngọc T phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Mức hình phạt đề nghị đối với Hà Quốc K từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm tù.

Mức hình phạt đề nghị đối với Lê Ngọc T từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù.

- Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ các Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) bì thư đã được niêm phong dán kín có ký hiệu 177-M1/PC09 và 177-M2/PC09 bên trong có chứa M1-1 0,000 gam; M-2:

0,000gam; M2- 3,7315 gam (trọng lượng sau giám định) ma túy loại Methamphetamine; 01 ống thủy tinh được uốn cong thối phồng một đầu, 10 ống thủy tinh rỗng có lỗ hai đầu, 10 bịt nylon miệng kéo dính chưa qua sử dụng, 01 bật lửa đã qua sử dụng, 01 chai nhựa, nắp chai bị đục 02 lỗ tròn, 01 ống hút nhựa màu xanh đã qua sử dụng, 01 cân điện tử hình dạng chuột máy tính màu đen trên nắp có chữ Mouse Scale.

- Trả lại 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1280, số seri: 359751045105975 và 01 điện thoại di động hiệu Samsung galaxy A12, màu xanh, số I: 34312130775910 cho Hà Quốc K.

Người bào chữa cho bị cáo Hà Quốc K và Lê Ngọc T thống nhất nội dung và các điều, khoản mà Viện Kiểm sát đã truy tố, thống nhất bản luận tội, đồng thời trong bài bào chữa đưa ra các luận cứ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ để giảm một phần hình phạt cho các bị cáo Hà Quốc K và Lê Ngọc T.

Tại phiên tòa, các bị cáo Hà Quốc K và Lê Ngọc T hoàn toàn thừa nhận toàn bộ hành vi như cáo trạng đã truy tố, các bị cáo thống nhất các kết luận giám định, các bị cáo không tranh luận, không trình bày ý kiến tự bào chữa và lời nói sau cùng các bị cáo đều xin giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội ăn năn, cải tạo thành người tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, Kiểm sát viên: Quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử giải quyết theo thủ tục chung.

[2] Việc vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Lâm Minh H1 và ông Nguyễn Bá C đã có lời khai và cam đoan có trong hồ sơ vụ án, nhận thấy việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử nên căn cứ Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử.

[3] Lời khai và nhận tội của các bị cáo Hà Quốc K và Lê Ngọc T tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, phù hợp với diễn biến tại phiên tòa.

[4] Có căn cứ xác định ngày 29/3/2023, bị cáo Hà Quốc K có hành vi mua và cung cấp ma túy, bộ dụng cụ sử dụng ma túy sử dụng địa điểm là nhà riêng của bị cáo K cho Lê Ngọc T, Lâm Minh H1, Lê Ngọc Q vào phòng khách của bị cáo K để cùng nhau sử dụng ma túy, đây là hành vi đưa trái phép ma túy vào cơ thể người khác. Lê Ngọc T có hành vi giúp sức cho K – là người chế tạo nỏ sử dụng ma túy để cho Hà Quốc K, Lâm Minh H1, Lê Ngọc Q đưa trái phép ma túy vào cơ thể người khác.

Các bị cáo Hà Quốc K và Lê Ngọc T thừa nhận đã sử dụng ma túy nhiều lần, bộ D sử dụng ma túy và số ma túy bị thu giữ khi cơ quan điều tra khám xét tại nhà của bị cáo K là của K, kết quả xét nghiệm của cơ quan y tế xác định Hà Quốc K, Lê Ngọc T, Lâm Minh H1, Lê Ngọc Q đều dương tính với chất ma túy đá (Loại

Methamphetamine). Tại Bản kết luận giám định số 177/ KL-KTHS ngày 07/4/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh B kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng/trọng lượng: 0,0231 gam (M1-1); 0,0518 gam (M1-2) là chất thuộc danh mục Nhà nước cấm lưu hành.

Do đó, Bản cáo trạng số 31/CT-VKS-BTU ngày 13/3/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Hà Quốc K và Lê Ngọc T về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến việc quản lý độc quyền của Nhà N về quản lý chất gây nghiện, trong tình hình hiện nay trên địa bàn huyện, Nhà nước và nhân dân đang ra sức vận động toàn dân phòng chống ma túy nên việc các bị cáo tổ chức sử dụng ma túy tại nhà riêng của bị cáo K là hành vi xem thường pháp luật nên cần có hình phạt nghiêm khắc để trừng trị, giáo dục các bị cáo để các bị cáo có cơ hội, thời gian thấy rõ sai lầm mà khắc phục, sửa chữa, cải tạo thành người tốt cho xã hội, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, cần xem xét toàn diện vai trò của từng bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ áp dụng cho các bị cáo để từng bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

[6.1] Về vai trò của bị cáo Hà Quốc K: Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ nhận thức về tác hại của ma túy nhưng vẫn đi mua cung cấp ma túy để sử dụng, khơi gợi, tổ chức đưa trái phép chất ma túy vào cơ thể nhiều người khác. Như vậy, cần phải áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo với mức hình phạt thật nghiêm khắc mới có thể cải tạo, giáo dục, cảnh tỉnh được bị cáo.

Về nhân thân: Ngày 26/12/2023, bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm 09 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất vũ khí quân dụng theo Bản án hình sự sơ thẩm số 61/2023/HS-PT. Bị cáo thuộc trường hợp có nhân thân xấu.

[6.2] Đối với bị cáo Lê Ngọc T là người giúp sức tích cực cho bị cáo K chế tạo nỏ để tổ chức cho nhiều người sử dụng ma túy, như vậy cần áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo với mức hình phạt thật nghiêm khắc để cải tạo, giáo dục bị cáo.

Về nhân thân: Ngày 19/9/2021, bị UBND xã B xử phạt 2.500.000 đồng về hành vi xâm hại sức khỏe người khác theo Quyết định số 1242/QĐXPHC. Bị cáo chấp hành xong ngày 26/01/2024 nên bị cáo thuộc trường hợp có nhân thân xấu.

[7] Các bị cáo phạm tội với vai trò đồng phạm giản đơn cùng nhau thực hiện.

[8] Về tình tiết tăng nặng: Không

[9] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho các bị cáo là phù hợp.

Các tình tiết giảm nhẹ khác: Không.

[10] Xét thấy, qua bản luận tội, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị mức hình phạt và xử lý vật chứng đối với các bị cáo là phù hợp, vừa đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa chung và vừa đảm bảo công tác phòng chống tội phạm về trong tình hình hiện nay trên địa bàn huyện B.

[11] Ý kiến của Người bào chữa cho các bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Về các vật chứng thu giữ liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên cần tịch thu tiêu hủy 01 (Một) bì thư đã được niêm phong dán kín có ký hiệu 177-M1/PC09 và 177-M2/PC09 bên trong có chứa M1-1 0,000 gam; M-2: 0,000gam; M2- 3,7315 gam (trọng lượng sau giám định) ma túy loại Methamphetamine; 01 ống thủy tinh được uốn cong thối phồng một đầu, 10 ống thủy tinh rỗng có lỗ hai đầu, 10 bịt nylon miệng kéo dính chưa qua sử dụng, 01 bật lửa đã qua sử dụng, 01 chai nhựa, nắp chai bị đục 02 lỗ tròn, 01 ống hút nhựa màu xanh đã qua sử dụng, 01 cân điện tử hình dạng chuột máy tính màu đen trên nắp có chữ Mouse Scale.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1280, số seri: 359751045105975 và 01 điện thoại di động hiệu Samsung galaxy A12, màu xanh, số I: 34312130775910 không liên quan đến hành vi phạm tội nên tuyên trả lại cho bị cáo Hà Quốc K.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Oppo của Lê Ngọc T sử dụng để liên lạc đặt mua ma túy nhưng không thu giữ được và 01 chiếc xe máy loại cúp 50 do Nguyễn Bá C đã bán ve chai không thu giữ được nên không đề cập xử lý.

[13] Về án phí: Các bị cáo bị kết án phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hà Quốc K và Lê Ngọc T phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”

2. Căn cứ điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 56, Điều 58, điểm a, b khoản 2 của Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Hà Quốc K

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hà Quốc K **09 (chín) năm tù.**

Tổng hợp hình phạt của bản án hình sự sơ thẩm số 61/2024/HS-ST ngày 26/12/2023 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm 09 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất vũ khí quân dụng” buộc bị cáo phải chấp hành chung cho 02 bản án là 10 (Mười) năm 09 (Chín) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt tạm giam, giữ 29/3/2023.

3. Căn cứ điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, điểm a, b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Lê Ngọc T.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Ngọc T **08 (T2) năm tù.**

Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt tạm giam, giữ 26/01/2024.

4. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự, tuyên bố: Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) bì thư đã được niêm phong dán kín có ký hiệu 177-M1/PC09 và 177-M2/PC09 bên trong có chứa M1-1 0,000 gam; M-2: 0,000gam; M2- 3,7315 gam (trọng lượng sau giám định) ma túy loại Methamphetamine; 01 ống thủy tinh được uốn cong thối phồng một đầu, 10 ống thủy tinh rỗng có lỗ hai đầu, 10 bịt nylon miệng kéo dính chưa qua sử dụng, 01 bật lửa đã qua sử dụng, 01 chai nhựa, nắp

chai bị đục 02 lỗ tròn, 01 ống hút nhựa màu xanh đã qua sử dụng, 01 cân điện tử hình dạng chuột máy tính màu đen trên nắp có chữ Mouse Scale.

- Trả lại 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1280, số seri: 359751045105975 và 01 điện thoại di động hiệu Samsung galaxy A12, màu xanh, số I: 34312130775910 cho bị cáo Hà Quốc K.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện B và Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Tân Uyên ngày 14/3/2024).

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm;

6. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV06 Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên;
- Công an huyện Bắc Tân Uyên;
- CCTHADS huyện Bắc Tân Uyên;
- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu: VP, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Mạnh Hùng

